Phẩm Tứ Ý Đoạn

Kinh Tăng Nhất A-Hàm (HT Thích Thanh Từ - VNC PHVN, 2022)

26. PHẨM TỨ Ý ĐOẠN 1. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc. Bay giơ, The Ton bao các Ty-kheo: Ví như núi sông, đá gạch, trăm cỏ, ngũ cốc đều nương nơi đất mà sanh trưởng, mà đất này lại tối tôn, tối thượng. Đây cũng như thế, các pháp đạo phẩm lành trụ trên đất không phóng dật, khiến các pháp lành thêm lớn. Nếu Tỳ-kheo không phóng dật tu tứ ý đoạn, phải tu nhiêu vê tứ ý đoạn. Thế nào là bốn? ở đây, này Tỳ-kheo, pháp tệ ác chưa sanh, tìm phương tiện khiến chẳng sanh, tâm không xa lìa, hằng mong khiến diệt. Pháp tệ ác đã sanh, tìm phương tiện khiến chẳng sanh, tâm không xa lìa, hằng muốn khiến diệt. Pháp lành chưa sanh, tìm phương tiện khiến sanh. Pháp lành đã sanh, tìm phương tiện khiến tăng nhiều thêm, chẳng quên mất, tu hành đầy đủ, tâm ý chẳng quên. Như thế, Tỳ-kheo? là tu tứ ý đoạn. Thế nên các Tỳ-kheo, nên tìm phương tiện tu tứý đoạn. Như thế, này các Tỳ-kheo? nên học điều này! Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 2. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-ve, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bây giơ, Thê Tôn bảo các Tỳ-kheo: Có các Túc tán quôc vương và các Đại vương đêu đên phụ cận Chuyên Luân Thánh Vương. Chuyển Luân Thánh Vương đối với họ là tối tôn, tối thượng. Đây cũng như thế, trong các pháp thiện, ba mươi bảy đạo phẩm, pháp không phóng dật thật là đệ nhất. Nếu không phóng dật, Tỳ-kheo phải tu tứ ý đoạn, ở đây, Tỳ-kheo? pháp tệ ác chưa sanh, tìm phương tiện khiến chẳng sanh, tâm chẳng xa lìa, hằng muốn khiến diệt. Pháp tệ ác đã sanh, tìm phương tiện khiến chẳng sanh, tâm chẳng xa lia, hằng muốn khiến diệt. Pháp thiện chưa sanh, tìm phương tiện khiến sanh. Pháp thiện đã sanh, lại khiến tăng thêm nhiều nữa, trọn không quên mất, tu hành đầy đủ, tâm ý chẳng quên. Như thế, các Tỳ- kheo9 hãy tu tứý đoạn. Như vậy, này các Tỳ-kheo, hãy học điều này! Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. ***

262 KINH TẢNG NHÁT A-HÀM

3. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ9 rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. _ ỉ _

Bay giờ, The Ton bao các Ty-kheo: Trong ánh sáng của các tinh tú5 ánh sáng mặt trăng là hơn hết. Đây cũng như thế9 trong các công đức lành của pháp ba mươi bảy đạo phẩm, hạnh không phóng dật là đệ nhất, tối tôn, tối quý. Tỳ-kheo không phóng dật, tu tứ ý đoạn. Thế nào là tứ ý đoạn? ở đây, Tỳ- kheo, pháp tệ ác chưa sanh, tìm phương tiện khiến chẳng sanh. Nếu pháp tệ ác đã sanh, tìm phương tiện khiến diệt. Nếu pháp lành chưa sanh, tìm phương tiện khiến sanh. Nếu pháp lành đã sanh, tìm phương tiện khiến tăng nhiều thêm nữa, trọn không quên mất, tu hành đầy đủ? tâm ý chẳng quên. Như thế, Tỳ-kheo9 tu tứ ý đoạn. Thế nên, các Tỳ-kheo5 hãy tìm phương tiện tu tứ ý đoạn. Như thế, này các Tỳ-kheo9 hãy học điều này! Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 4. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: -Trong các loại hoa, hoa chiêm-bặc, hoa tu-ma-na, trên trời dưới đất, hoa bà-sư là bậc nhất. Đây cũng như thế,

các công đức lành của pháp ba mươi bảy đạo phẩm, hạnh không phóng dật là bậc nhất. Nếu không phóng dật, Tỳ-kheo nên tu tứ ý đoạn. Thế nào là tứ ý đoạn? ở đây, Tỳ-kheo, nếu pháp tệ ác chưa sanh, tìm phương tiện khiến chẳng sanh. Pháp tệ ác đã sanh, tìm phương tiện khiến diệt. Nếu pháp lành chưa sanh, tìm phương tiện khiến sanh. Pháp lành đã sanh, tìm phương tiện khiến sanh nhiều thêm, trọn chẳng quên mất, tu hành đầy đủ, tâm ý không quên. Như thế, Tỳ-kheo tu tứ ý đoạn. Thế nên, các Tỵ-kheo, hãy tìm phương tiện tu tứý đoạn. Như thế, này các Tỳ-kheo? nên học điều này! Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 5. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, Vua Ba-tư-nặc ngồi xe vũ bảo, ra khỏi thành Xá-vệ, đến tinh xá Kỳ Hoàn, muốn thăm Thế Tôn. Vua cởi năm vật trang sức uy nghiêm là pháp thường của các vua, đặt qua một bên, đến trước Thế Tôn cúi lạy rồi ngồi một bên. Bấy giờ, Thế Tôn bảo Đại vương: -Đại vương nên biết, thế gian có bốn loại người xuất hiện ở đời. Thế nào là bon? Hoặc có người trước toi, sau sáng. Hoặc có người trước sáng, sau tối. Hoặc có người trước tối, sau tối. Hoặc có người trước sáng, sau sáng.

26. PHẨM TỨ Ý ĐOẠN 263

Thế nào là người trước tối, sau sáng? ở đây, hoặc có một người sanh nhà ti tiện, hoặc dòng Chiên-đà-la, hoặc dòng đồ tể, hoặc dòng thợ thuyền, hoặc sanh nhà dâm dật, hoặc không mắt, hoặc không tay chân, hoặc bị trần truồng, hoặc các căn rối loạn, nhưng thân, miệng lại hành pháp lành, ý nhớ pháp lành. Người ấy nếu thấy Sa-môn, Bà-la-môn5 các bậc Tôn trưởng, hằng nhớ lễ bái5 chẳng mất thời tiết đến đón, đi đưa, trước cười, sau nói, tùy thời cung cấp. Nếu lại có lúc thấy người ăn xin, Sa-môn, Bà-la-môn, hoặc có người đi đường, hoặc người nghèo khó, nêu có tiền tài thì người ấy liền đem thí cho. Nấu không có tiền của, nệười ấy liền đến nhà trưởng giả cầu xin để đem cho. Nếu lại thấy người khác bô thí, thì người ây vui mừng hớn hở không kềm được. Nếu thân làm pháp lành, miệng tu pháp lành, ý nhớ pháp lành, thân hoại mạng chung sanh cõi lành, trên trời. Ví như có người từ đát lên giường, từ giường lên ngựa, từ ngựa cưỡi voi, từ voi vào giảng đường. Do đây mà nay Ta nói: "Người này trước tôi, sau sang.99 Như thế, Đại vương, người này gọi là trước tối, sau sáng. Thế nào là người trước sáng, sau tối? ở đây5 hoặc có một người sanh trong nhà quyên quý (đại gia) như dòng Sát-đế-lợi5 dòng trưởng giả, dòng Bà-la-môn, nhiêu tài sản, báu vật5 vàng bạc, trân bảo, xa cừ, mã não, thủy tinh, lưu ly, nô tỳ, tôi tớ không thể tính ke; voi, ngựa, heo, dê đều đầy đủ cả. Người này lại dung mạo đoan chánh như màu hoa đào. Người ấy hằng ôm tà kiến, cùng tương ưng với biên kiến. Người kia liền có kiến chấp thế này: "Không có thí, không có nhận, không ở trước người bố thí vật gi, không có quả báo thiện ác, không có đời này, đời sau, cũng không có người đắc đạo, đời không có A-la-hán đáng thờ kính, ở đời này, đời sau có thể tác chứng?5 Người ấy nếu thấy Sa-môn5 Bà- la-môn liền khởi sân giận, không tâm cung kính. Nếu thấy người bố thí, người ấy tâm không vui vẻ, thân, miệng, ý tạo tác không đồng đều, đã hành hạnh phi pháp, thân hoại mạng chung sanh trong địa ngục. Ví như có người từ giảng đường đến voi, từ voi xuống ngựa, từ ngựa xuốĩiệ giường, từ giường xuống đất. Do vậy nên Ta nói: "Người này trước sáng, sau t6i.” Như thế, Đại vương, người này gọi là trước sáng, sau

tối. Thế nào là người đi từ tối đến tối? Nấu lại có người sanh nhà ti tiện, hoặc nhà Chiên-đà-la? nhà đồ tể, hoặc nhà hạ liệt cùng cực. Người này đã sanh trong đây, hoặc lại có lúc các căn không đủ, nhan sắc thô ác, mà người ấy lại hằng ôm tà kiến. Người ấy liền có kiến chấp này: "Không đời này, đời sau, không Sa-môn9 Bà-la-môn? không người đắc dạo, cũng không A-la-hán đáng kính thờ, cũng không đời này, đời sau có thể tác chứng." Người ấy nếu thấy Sa-môn9 Bà-la-môn liền nổi sân giận, không tâm cung kính. Nếu thấy người đến bố thí, người ấy tâm không vui vẻ, thân, miệng, ý tạo hạnh không bình đẳng, phỉ báng Thánh nhân, hủy nhục Tam bảo (Tam tôn). Người ấy tự mình đã chẳng bố thí, lại thấy người khác bố thí rất giận dữ, đã hành sân giận, thân hoại mạng chung sanh trong địa ngục. Ví như có người từ tối đến tối, từ lửa hừng đến lửa hừng, bỏ trí đến ngu. Do đây mà Ta nói: "Người này có thể bảo trước tối, sau cũng t8i." Đại vương nên biết, thế nên gọi người này là từ tối đến tối.

Thế nào gọi là người từ sáng đến sáng? Hoặc có một người sanh trong nhà hào tộc? hoặc dòng Sát-dế-lợi, hoặc nhà quốc vương, hoặc nhà đại thần, lắm tiền nhiều của không thể tính kể. Người ấy lại nhan mạo đoan chánh như màu hoa đào. Người ấy hằng có chánh kiến, tâm không nhầm lẫn. Người ấy có chánh kiến này: "C6 thí, có phước, có người nhận, có quả báo thiện ác, có đời này, đời sau, có Sa-môn, Bà-la-môn?5 Người ấy nếu thấy Sa-môn, Bà-la-môn liền khởi tâm cung kính, nhan sắc vui hòa. Chính mình hằng thích bố thí, cũng lại khuyên người hành bố thí. Nếu người bố thí, tâm hân hoan không thể kềm được. Người ấy thân làm lành, miệng nói lành, ý nghĩ lành, thân hoại mạng chung sanh cõi lành. Ví như có người từ giảng đường đến giảng đường, từ cung điện đến cung điện. Do đây mà Ta nói: "Người này từ sáng đến sáng." Đó là, này Đại vương, thế gian có bốn loại người này. Bây giơ, The Ton liên noi kẹ: Vua nên biết người nghèo, Có tin, ưa bố thí, Thấy Sa-môn9 Bà-la, Và các người đáng thí. Lại hay khởi rước, đưa, Mà dạy ở chánh kiến, Lúc thí hết sức vui, Sở câu không trái người. Người ấy là bạn tốt, Trọn không làm hạnh ác, Hằng vui hành chánh kiến, Thường niệm cầu pháp lành, . . . Đại vương biêt người ây, Lúc chét được vừa ý? Ắt sanh trời Đâu-suất,
Trước tối mà sau sáng. Như người hết sức giàu, Chẳng tin, ưa thích giận, Tham lẫn, tâm khiếp nhược, Ta kiên mà không đoi, Thấy Sa-môn, Phạm chí, Và các người cầu xin, Hằng ưa la mắng, chửi, Tà kiến nói không có. Thấy người thí liền giận, Chẳng cho người bố thí, Người ấy hành cực tệ, Tạo các nguồn cội ác. Người kia như the đó, Đên lúc sap sửa chét, Sẽ sanh trong địa ngục, Trước sáng mà sau tối. Như có người bần tiện, Không tin, thích sân giận, Tạo các hạnh chẳng lành, Tà kiến không tin chánh. Nếu thấy bậc Sa-môn, Và các người đáng thờ, Mà lại khinh hủy báng, Xan tham không có tin. Lúc bố thí không vui, Thấy người thí cũng vậy, Các hạnh người ấy tạo, Thích hợp chỗ không an. Người ấy như thế đó, Ắt sẽ chịu mạng chung, Sẽ sanh trong địa ngục, Trước tối, sau cũng tối. Như người rất có của, Có tin, ưa bố thí, Chánh kiến không niệm khác, Hăng vui câu pháp lành.

Nêu thây các đạo sĩ, Và các người đáng cho, Khởi cung kính tiếp đón, Mà học ở chánh kiến. Lúc cho rất vui hòa, Thường niệm ở bình đẳng, Bố thí không lẫn tiếc, Không trái với lòng người. Người ấy thọ mạng vui, Không tạo các phi pháp, Nên biết người thế đó, Đen lúBcếồứ9ầảửầảắủđxĩữỷịđssxắủdẽđólêóuó"ó Ắt sanh chỗ tốt lành,

Tuy sẽ thọ trăm tuổi, Rồi sẽ về với chết, Chăng khỏi hoạn khô này, Đều sẽ về đường này. e r

Như trong thân hiện có, Bị bức bách của chét, Các tứ đại bên ngoài, Ắt hướng đến gốc không. Thế nên cầu chẳng chết, Chỉ có cõi Niết-bàn, Cõi không chết, không sanh Đều không các hành này. Bấy giờ, Thế Tôn liền đến ngồi bên Vua Ba-tư-nặc. Vua Ba-tư-nặc dọn các thức ăn uống cho Thế Tôn. Thấy Thế Tôn ăn xong, Vua lại lấy một ghế nhỏ đến trước Thê Ton ngoi, bạch The Ton: Thế nào, bạch Thế Tôn, thân hình chư Phật đều là kim cang mà cũng sẽ bi già, bệnh, chết nữa sao? Á FTP _ L 2 . The Ton bao: Đúng vậy, Đại vương, như lời Đại vương nói. Như Lai cũng sẽ có sanh, già, bệnh, chết. Nay Ta cũng là con người, cha tên Chân Tịnh, mẹ tên Ma-gia, sanh ra từ dòng Chuyển Luân Thánh Vương. Bay giơ, The Ton liên noi kẹ: Chư Phật hiện thân người, Cha tên là Chân T Mẹ tên Cực Thanh Diệu, Dòng hào tộc Sát-đế-lợi. Đường chết rất khốn cùng, Đều chẳng xét tôn ti, Chư Phật còn chẳng khỏi, Huống là kẻ phàm tục. Thế Tôn lại thuyết kệ này cho Vua Ba-tư-nặc: Te tự5 lửa hơn hết, Thi thơ, tụng là hơn, Loài người, vua là quý, Các dòng, biển là đầu. Các sao, trăng hơn hết, Ánh sáng, mặt trời hơn, Trong tám phương, trên dưới, Chỗ thế giới chuyên chở. Trời và người ở đời, Như Lai cao thượng nhất Ai muôn câu phước lộc, Nên cúng dường Tam Phật. Thế Tôn nói kệ này xong, liền từ tòa đứng dậy trở về tinh xá Kỳ Hoàn, đến tòa ngồi. Lúc ấy, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: -Có bốn pháp ở thế gian được người yêu kính. Thế nào là bốn? Tuổi thiếu tráng được người đời yêu kính; không đau ốm được người yêu kính; sống lâu được người yêu kính; ân ái tụ hội được người yêu kính. Đó là, Tỳ-kheo, có bốn pháp này, người đời yêu kính. Lại nữa, Tỳ-kheo5 lại có bốn pháp, người đời không yêu kính. Thế nào là bốn? Tỳ-kheo nên biết: Tuổi thiếu tráng, nếu lúc già bệnh người đời không vui; như người không bệnh, sau lại bi bệnh, người đời không vui; như được sống lâu, đen khi mạng hết, người đời không vui; ân ái được sum họp, đến sau ly biệt, người đời không vui.

ĐÓ là5 này Tỳ-kheo, có bốn pháp này cùng đời xoay vần. Chư thiên, người đời cho đến Chuyển Luân Thánh Vương, chư Phật, Thế Tôn đều có pháp này. Đó là, Tỳ-kheo, thế gian có bốn pháp này cùng đời xoay chuyển. Nếu không biết bốn pháp này, thì liền lưu chuyển trong sanh tử, khắp trong năm đường. Thế nào là bốn? Là giới Hiền thánh, tam-muội Hiền thánh, trí huệ Hiền thánh, giải thoát Hiền thánh. Đó là, này Tỳ-kheo, có bốn pháp này nếu người không hiểu biết, sẽ chịu bốn pháp trên. Nay Ta và các thầy vì giác tri bốn pháp Hiền thánh này mà cắt đứt rễ sanh tử, không thọ thân sau nữa. Như nay thân hình của Như Lai già suy, sẽ chịu quả báo suy hao này. Thế nên, các Tỳ-kheo? nên cầu Niết-bàn vĩnh tịch, chẳng sanh, chẳng già, không bệnh, không chết; ân ái biệt

ly thường nghĩ sự biến đổi vô thường. Như thế, này các Tỳ-kheo? hãy học điều này! Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. ***

7. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà9 vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, Vua Ba-tư-nặc ra lệnh quần thần sửa soạn xe vũ bảo muốn ra khỏi thành Xá-vệ xem đất làm giảng đường. Ngay lúc đó, mẹ Vua Ba-tư-nặc tuôi quá già yếu, vừa đúng trăm tuổi, Vua rất tôn kính nhớ nghĩ chưa từng rời mắt (vừa mạng chung). Khi ấy, vi cận thần của Vua Ba-tư-nặc tên Bất-xà-mật tài cao cái the, được người đời tôn trọng. Vị đại than này nghĩ: "MVua Ba-tư-nặc này đã vừa trăm tuổi, hôm nay mạng chung, nếu mà nghe được, chắc Vua rất sầu lo, không ăn uống nổi, rồi mắc trọng bệnh. Nay ta nên bày phương tiện, khiến Vua chẳng sau lo, cũng không mắc bênh." Bây giờ, đại thân liên sửa soạn năm trăm voi trăng, cũng sửa soạn năm trăm ngựa tốt, lại chỉnh đốn năm trăm bộ binh, lại sửa soạn năm trăm kỹ nữ, năm trăm bà già, lại xếp đặt năm trăm Bà-la-môn, lại có năm trăm Sa-môn9 lại sửa soạn năm trăm y phục, và bày năm trăm trân bảo, làm quan tài lớn đẹp cho người chết, tô vẽ cực đẹp, treo phướn lọng, trỗi kỹ nhạc không the tính ke, ra khỏi thành Xá-vệ. Lúc ấy, Vua Ba-tư-nặc trở vào thành vì có chút việc. Vua từ xa thấy người chết, mới hỏi tả hữu: Đây là người nào mà cúng dường đến thế? Bất-xà-mật tâu: Trong thành Xá-vệ này, có mẹ của trưởng giả chết. Đây là vật dụng của họ. Vua lại hỏi: Những voi, ngựa, xe cộ này dùng làm gì? Đại thần đáp: -Năm trăm bà già dùng dâng lên Diêm vương đê mua mạng (bà mẹ).

Vua bật cười nói: Đây là lỗi của người ngu. Mạng cũng khó bảo toàn, đâu có thể chế phục được. Như có người rơi vào miệng cá ma-kiệt, muốn mong ra khỏi, thật là khó được. Đây cũng như thê, đọa vào Vua Diêm-la? muôn câu ra thực khó thê được. Năm trăm kỹ nữ này cũng dùng để mua mạng bà. Đây cũng khó được. Nếu những kỹ nữ này chẳng thể được, thì sẽ dùng cái khác mua mạng bà. Đây cũng khó được. Nếu điều này không được, sẽ dùng năm trăm trân bảo mua mạng bà. Đây cũng khó được. Đây không thể được thì dùng năm trăm y phục mua mạng bà. Đây cũng khó được. Nếu áo quần này không được thì dùng năm trăm Phạm chí này chú thuật, dùng chú thuật để giữ mạng bà. -Đây cũng khó được. Nếu năm trăm Phạm chí này không được thì sẽ lại đem năm trăm Sa-môn cao tài thuyết pháp để mua mạng bà. Đây chẳng thể được. -Nếu thuyết pháp không được, sẽ tụ tập bmh lính cùng chiến đấu lớn để giữ. Đây là cách của người ngu, đã rơi vào miệng cá ma-kiệt, trọn chẳng ra được. Ông nên biết, có ai sanh mà không chết đâu? Đây thực chẳng thể được. -Thực chẳng thể được. Chư Phật cũng dạy rằng: “Hễ có sanh thì có tử, mạng cũng khó được?9 Khi ấy, Bất-xà-mật quỳ tâu Vua: The nên Đại vương, chớ quá sầu lo. Tất cả chúng sanh đều trở về với cái chết. Vua hỏi: Cớ sao ta lại sau lo? Đại thần tâu: Vua nên biêt, hôm nay mẹ của Đại vương đã chét. Vua Ba-tư-nặc nghe xong, thở dài tám, chín cái, rồi bảo Đại thần: -Lành thay! Như lời ông nói, ông hay biết dùng phương tiện khéo léo. Rồi Vua Ba-tư-nặc trở vào thành bày các thứ hương hoa cúng dường vong mẫu. Cúng xong nhà vua liền lên xe đến chỗ Thế Tôn, đến nơi, cúi lạy rồi ngồi một bên. Bấy giờ, Thế Tôn hỏi:

Đại vương! Cớ sao người lấm bụi đất? Vua bạch Thế Tôn: -Mẹ con mạng chung, vừa đưa đến ngoài thành. Nay con đến Thế Tôn để hỏi lý do. Mẹ con lúc còn sống, trì trai tinh tấn, hằng tu pháp lành, vừa đúnẹ trăm tuôi? hôm nay đã mạng chung, nên con đến chỗ Thế Tôn. Nếu con có thê đem voi mua mạng mẹ được, con cũng sẽ dùng voi để mua. Nếu đem ngựa mua mạng được, con sẽ díing nẹựa để mua. Nấu dùng xe cộ mua được mạng, con sẽ dùng xe cộ để mua. Nêu lây vànệ bạc, trân bảo mua được mạng, con sẽ dùng vàng bạc, trân bảo đê mua. Nêu lây nô tỳ, tôi tớ, thành quách, đất nước để mua mạng được, con sẽ đem thành quách, đất nước mua mạng. Nếu đem nhân dân nước Ca-thi mua mạng được, con sẽ đem nhân dân Ca-thi để mua, chẳng để cho mẹ con mạng chung. Thê Ton bao: Này Đại vương, chớ sâu lo quá, tát cả chúng sanh đêu trở vê cái chét. Tát cả pháp biến đổi, muốn cho không biến đổi, trọn không có việc này. Đại vương nên biêt, thân người như tuyết đọng, rồi sẽ trở về tan hoại. Cũng như ngói đất sẽ tan hoại khôĩiệ thể giữ lâu; cũng như sóng nắng huyễn hóa, hư ngụy không thật; cũng như năm tay không thể gạt con nít. Thê nên; Đại vương chớ âu sầu, trông cậy thân này. Đại vương nên biết, có bốn điều rất sợ hãi sẽ đến với thân này, chẳng thể che chở, cũng chẳng thể lấy ngôn ngữ, chú thuật, dược thảo, phù thư có thể khử trừ. Bốn điều đó là: Già làm bại hoại tuổi trẻ khiến không nhan sắc; bệnh làm bại hoại tất cả người không bệnh; chết làm bại hoại mạng căn; vật hữu thường trở về vô thường. Đại vương, có bốn pháp này chẳng thể che chở, không phải dùng sức hàng phục được. Đại vương nên biết, ví như bốn phương có bốn núi lớn, từ bốn phía đến ép chúng sanh, chăng phải sức trừ đi được. Thê nên, Đại vương, đó chăng phải là vật kiên cố, chẳng thể nương cậy. Do vậy, Đại vương, nên lấy pháp trị vì, chớ dùng phi pháp. Đại vương cũng chẳng bao lâu sẽ đên biên sanh tử. Đại vương cũng nên biết, những nệười lấy pháp cai trị, khi thân hoại mạng chung, sanh lên cõi trời, chỗ lành. Nêu người dùng phi pháp cai trị, thân hoại mạng chung đọa trong địa ngục. Thế nên, Đại vương, hãy lấy pháp cai trị, chớ dùng phi pháp. Như thế, Đại vương, nên học điều này! Bấy giờ, Vua Ba-tư-nặc bạch Phật: Pháp này tên là gì? Sẽ vâng làm như thế nào? Thế Tôn dạy: -Pháp này gọi là pháp trừ sâu lo. Vua bạch Phật: Thực vậy, bạch Thế Tôn! Sở dĩ như vậy vì con nghe pháp này rồi, bao nhiêu sầu lo hôm nay đã trừ. Bạch Thế Tôn, việc nước bê bộn, nay con muôn trở về cung.

270 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

rr^i Á rnp A _ L ? _

The Ton bao:

- Nên biết đúng thời!

Vua Ba-tư-nặc liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đảnh lễ chân Phật và lui đi.

Bấy giờ, Vua Ba-tư-nặc nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm.

***

8. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ5 rừng Kỳ-đà5 vườn cấp Cô Độc. Bây giờ, Thê Tôn bao các Tỳ-kheo: - Nay Ta không những là bậc Tối Tôn ở trong hàng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, nam cư sĩ, nữ cư sĩ mà cho đến trong mọi người ở thế gian, Ta cũng là độc tôn. Nay có bốn pháp gốc ngọn chính Ta tự biết, tác chứng đối với bốn bộ

chúng, trong loài người, trên trời. Thế nào là bốn? Tất cả các hành thảy đều vo thường. Nay Ta biết thế, ở trong bốn bộ chúng, trời, người mà tác chứng. Tất cả các hành là khổ. Tất cả các hành vô ngã. Niết-bàn là thôi dứt. Nay Ta biết được, ở trong bốn bộ chúng trong trời, người mà tác chứng. Này Tỳ-kheo? đó là góc của bôn pháp. Thê nên ở trong trời, người mà riêng Ta được tôn quý. Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. ***

9. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ5 rừng Kỳ-đà5 vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, Thế Tôn ở cùng năm trăm đại chúng Tỳ-kheo. Lúc ấy, Thế Tôn muốn đến thành La-duyệt để nhập hạ, Tôn giả Xá-lợi-phất cũng muôn đên thành La-duyệt để nhập hạ và một ngàn hai trăm năm mươi đệ tử đều muốn đến thành La-duyệt để nhập hạ. Nhưng Tỳ-kheo Xá-lợi-phất và Mục-kiền-liên nhập hạ xong sẽ nhập Niết-bàn. Bấy giờ, Thế Tôn cùng các Tỳ-kheo Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên? v.v... đi đến Vườn Trúc Ca-lan-đà ở thành La-duyệt để nhập hạ. Khi ấy5 Thế Tôn bảo Xá-lợi-phất: Nay một ngàn hai trăm năm mươi đệ tử vì các thầy mà nhập hạ ở đây. Nhưng Tỳ-kheo Xá-lợi-phất? Mục-kiền-liên sắp diệt độ. Thế nào, Xá-lợi-phất? thây có kham nhận thuyêt Diệu pháp cho các Tỳ-kheo chăng? Nay Ta đau lưng, muốn nghỉ một chút. Xá-lợi-phất đáp: - Xin vâng, Thế Tôn! Bấy giờ, Thế Tôn tự xếp y Tăng-già-lê (Tăng-ca-lợi), nằm nghiêng bên phải, hai chân chồng lên nhau, chú tâm tỉnh sáng.

26. PHẨM TỨ Ý ĐOẠN 271

Tôn giả Xá-lợi-phất bảo các Tỳ-kheo: -Tôi lúc mới thọ giới, trải qua nửa tháng được tứ biện tài mà tác chứng nghĩa lý đầy đủ. Nay tôi sẽ thuyết và phân biệt nghĩa này để các Hiền giả biết, phân biệt rộng rãi rõ ràng. Hãy lắng nghe, khéo suy nghĩ đó. Các Tỳ-kheo đáp: Xin vâng! Các Tỳ-kheo vâng lời dạy của Tôn giả Xá-lợi-phất và Tôn giả hỏi: Những gì là bốn biện tài mà tôi chứng được? Nghĩa là nghĩa biện, tôi do đây chứng được. Nghĩa là pháp biện, tôi do đây chứng được; nghĩa là ứng biện, tôi do đây chứng được. Nghĩa là tự biện, tôi do đây chứng được. Nay tôi sẽ phân biệt rộng rãi nệhĩa này. Nếu bốn bộ chúng có ai hồ nghi, nay có tôi đây, hãy hỏi nghĩa ấy. Nêu chư Hiền lại có hồ nghi về Tứ thiền, có thể hỏi, nay toi sẽ nói. Nếu chư Hiền lại có hồ nghi về tứ đẳng tâm, nên hỏi, nay tôi sẽ nói. Nếu chư Hiền lại có hồ nghi về tứ ý chỉ (đoạn), nên hỏi nghĩa, nay tôi sẽ nói, hoặc có hồ nghi về tứ thần túc, tứ ý chí, tứ đế hãy đến hỏi tôi nghĩa, tôi sẽ nói cho. Nay nếu không hỏi, sau hối hận vô ích. Nay nếu hỏi tôi nghĩa các việc làm về pháp cao sâu của Thế Tôn, Vô Sở Trước, Chánh Đẳng Giác, tôi sẽ nói cho, sau chớ có hối hận. Lúc này, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đến giờ đắp y, ôm bát muốn vào thành La-duyệt để khất thực. Những Phạm chí cầm gậy, xa thấy Mục-kiền-liên đi đến, liền bảo nhau rằng: "Bây là đệ tử của Sa-môn Cù-đàm, không ai hơn người này, chúng ta hãy vây hắn mà đánh chết di." Rồi những Phạm chí kia vây bắt Tôn giả, dùng ngói đá đánh chết ngất rồi bỏ đi; thân thể Tôn giả nát nhừ, xương thịt không còn sót chỗ nào, đau đớn khổ não không thể kể xiết. Đại Mục-kiền-liên tự nghĩ: "Các Phạm chí này vây ta, đánh xirơng thịt nát tan, bỏ ta mà đi. Nay thân thể ta chỗ nào cũng đau, hết sức nhức nhôi, không còn khí lực để trở về vườn trúc được. Nay ta phải dùng thần túc để trở về tinh xá." Mục-kiền-liên liền dung thần túc trở về tinh xa, đến chỗ Xá-lợi-phất,

ngồi một bên. Tôn giả Mục-kiền-liên nói với Xá-lợi-phất: Phạm chí cầm trượng vây tôi, đánh cho thịt xương nát bét, thân thể đau đớn thực không chịu nổi. Nay tôi muốn nhập Niết-bàn, nên đến từ giã Hiền giả. Tôn giả Xá-lợi-phất nói: Trong đệ tử của Thế Tôn, Hiền giả là thần túc bậc nhất, có oai lực lớn, cớ sao không dùng thần túc mà tránh đi? Tôn giả Mục-kiền-liên đáp: Xưa tôi tạo hạnh rất sâu nặng, nên dẫn đi thọ báo trọn không tránh được; chẳng phải khi không mà thọ báo này. Hôm nay, thân tôi đau nhức quá nên đen từ giã Hiền giả để nhập Niết-bàn. Tôn giả Xá-lợi-phất nói:

-CÓ các Tỳ-kheo? Tỳ-kheo-ni tu tứ thần túc, phần đông quảng diễn nghĩa này, nếu họ có ý muốn trụ lại một kiếp hay hơn một kiếp cho đến chẳng diệt độ (thì có thể trụ lại một kiếp, hay hơn một kiếp cho đến chẳng diệt độ). Sao Hiền giả lại không trụ lại diệt độ? Tôn giả Mục-kiền-liên đáp: Đung thế, Hiền giả Xá-lợi-phất! Như Lai nói: "Nếu Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni tu tứ thần túc, muốn trụ thọ qua mấy kiếp cũng có thể đượcy Nếu Như Lai trụ một kiếp thì tôi cũng trụ, nhimg hom nay, Thế Tôn chẳng bao lau sẽ nhập Niết- bàn. Chúng sanh thọ mạng rất ngắn, hơn nữa, tôi không chiu nôi việc thây Thê Tôn nhập Niết-bàn và thân thể tôi rất đau đớn, muốn nhập Niết-bàn. Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất nói với Tôn giả Mục-kiền-liên: Nay Hiền giả hãy khoan một chút, tôi sẽ nhập Niết-bàn trước. Tôn giả Mục-kiền-liên im lặng, không đáp. Tôn giả Xá-lợi-phất đến chỗ Thế Tôn, cúi lạy rồi ngồi một bên và bạch Phật: Nay con muốn diệt độ, cúi mong Thế Tôn cho phép! Thế Tôn im lặng, không đáp. Tôn giả Xá-lợi-phất hai, ba phen bạch Thế Tôn: -Nay chính là lúc con nên nhập Niết-bàn! Thế Tôn bảo Tôn giả Xá-lợi-phất: Nay thầy vì sao chẳng trụ một kiếp, hay quá một kiếp? Tôn giả Xá-lợi-phất bạch Thế Tôn: r ĩ Chính con nghe từ Phật và tự vâng nhận: "Chiing sanh thọ mạng rát ngăn, thọ nhất chẳng qua trăm tuổi, vì mạng chúng sanh ngan nên Như Lai thọ cũng ngắn.^, Nếu Như Lai trụ thọ một kiếp, thì con cũng sẽ trụ thọ một kiếp. r _ _ Thê Ton bảo: Như lời Xá-lọi-phất, vì chúng sanh mạng ngắn nên Như Lai thọ cũng ngắn. Nhưng việc này cũng chẳng thể bàn. Sở dĩ như thế là vì quá khứ lâu xa vô so kiếp, có Phật tên Thiện Niệm Thệ Nguyện Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác xuất hiện ở đời. Vào thời đó5 người ta thọ tám muôn tuổi, không có ai chết yểu. Đức Thiện Niệm Thệ Nguyện Như Lai ngay lúc thành Phật, ngay hôm đó liền hóa làm vô lượng Phật, lập cho vô lượng chúng sanh ở hạnh Tam thừa, có người trụ ở địa vi bất thối chuyển; lại lập vô lượng chúng sanh ở bốn dòng tộc; lại lập vô lượng chúng sanh ở cung Tứ Thiên Vương, Diệm thiên, Đâu-suất thiên, Hóa Tự Tại thiên, Tha Hóa Tự Tại thiên, Phạm-ca-di thiên, Dục thiên, Sắc thiên, Vô sắc thiên, cũng ở ngày này nhập Vô dư Niết-bàn. Nay Xá-lợi- phất nói: "Vi chúng sanh thọ mạng ngăn nên Như Lai thọ mạng cũng ngắn." Thế nào, Xá-lợi-phất, thầy nói rằng: "Nhu Lai nếu thọ đến một kiếp, tôi cũng sẽ trụ đến một kiếp." Nhưng chúng sanh không thể biết thọ mạng của Như Lai dài ngắn. Xá-lợi-phất nên biết, Như Lai có bốn việc không thể nghĩ bàn, chẳng phải chỗ tiểu thừa có thể biết. Thế nào là bốn? Thế giới bất khả tư nghì,

chúng sanh bất khả tư nghì, long cung bất khả tư nghì, và Phật độ cảnh giới bất khả tư nghì. Như thế, này Xá-lợi-phất, có bốn bất khả tư nghì này. Tôn giả Xá-lợi-phất bạch: Đúng vậy, Thế Tôn! Có bốn bất khả tư nghì: Thế giới, chúng sanh, long cung, Phật độ, thực chẳng thể nghĩ bàn. Nhxmg đã lâu con hằng nghĩ rằng: 'Thật Thích-ca-văn trọn chẳng trụ một kiếp." Lại nữa, chư thiên đến bảo con rằng: 'Thật Thích-ca-văn tuổi đúng tám mươi, chẳng ở đời bao lâu nữa." Nay Thế Tôn chẳng bao lâu sẽ nhập Niết-bàn, con không cam thấy Thế Tôn nhập Niết-bàn. Lại nữa, chính con nghe Như Lai nói rằng: "Các đệ tử thượng túc của chư Phật đời quá khứ, tương lai, hiện tại đều nhập Niết-bàn trước. Và đệ tử cuối cùng cũĩiệ nhập Niết-bàn trước, rồi sau chẳng bao lâu Thế Tôn sẽ diệt âộy Cúi mong The Tôn cho phép con diệt độ! Thê Tôn bảo: -Nay đúng lúc rồi! Tôn giả Xá-lợi-phất liền ngồi trước Như Lai, chính thân, chính ý? buộc niệm ở trước mà nhập Sơ thiền; từ Sơ thiền dậy, nhập Nhị thiền; từ Nhi thiền dậy lại nhập Tam thiền; từ Tam thiền dậy lại nhập Tứ thiền; từ Tứ thiền dậy lại nhập Không xứ9 Thức xứ, Bất dụng xứ, Hữu tưởng vô tưởng xứ; từ Hữu tưởng vô tưởng xứ dậy nhập Diệt tận định. Từ Diệt tận định dậy, Tôn giả nhập Hữu tưởng vô tưởng xứ; từ Hữu tưởng vô tưởng xứ dậy, nhập Bất dụng xứ, Thức xứ, Không xứ; từ Không xứ dậy, nhập Tứ thiền; từ Tứ thiền dậy, nhập Tam thiền; từ Tam thiền dậy5 nhập Nhị thiền; từ Nhị thiền dậy, nhập Sơ thiển. Từ Sơ thiền dậy, Tôn giả nhập Nhị thiền; từ Nhi thiền dậy, nhập Tam thiền; từ Tam thiền dậy, nhập Tứ thiền. Rồi Tôn giả Xá-lợi-phất từ Tứ thiền dậy, bảo các Tỳ-kheo: -Đây tên là Sư tử Phấn tấn tam-muội. Các Tỳ-kheo khen ngợi: - Chưa từng có, rất là kỳ đặc. Tôn giả Xá-lợi-phất nhập chánh định mau chóng như the! Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất liền từ chỗ ngồi đứng dậy, cúi lạy Thế Tôn rồi đi. Ngay khi ấy có nhiều Tỳ-kheo theo sau Tôn giả Xá-lợi-phất. Tôn giả Xá- lợi-phât quay lại bảo: - Chư Hiền muốn đi đâu? Những Tỳ-kheo ấy đáp: Chúng tôi muốn đến cúng dường Xá-lợi của Tôn giả. Tôn giả Xá-lợi-phất nói: -Thôi, thoi, chư Hiền, thế này là đã cúng dường rồi! Tôi có Sa-di săn sóc đủ rồi, các Hiền giả trở về chỗ mình tư duy hóa đạo, khéo tu Phạm hạnh dứt hết

khổ. Như Lai ra đời rất khó gặp được, đúng thời mới xuất hiện, ẹiống như hoa Ưu-đàm-bát9 đúng thời mới có. Như Lai cũng lại như thế, ức kiep mới ra đời. Thân người cũng lại khó được. Có lòng tin thành tựu cũng lại khó được. Muốn cầu xuất gia học pháp Như Lai cũng lại khó được. Tất cả các hành muốn khiến không diệt tận, đây cũng khó được. Hãy diệt hết ái dục, dứt hẳn không sót, diệt tận Niết-bàn. Nay có bon pháp gốc ngọn mà Như Lai đã nói. Thế nào là bốn ? Tất cả các hành vô thường, đó là pháp gốc ngọn đầu tiên mà Như Lai thuyết. Tất cả các hành đều khổ5 đó là pháp gốc ngọn thứ hai Như Lai đã thuyết. Tất cả các hành vô ngã, đó là pháp gốc ngọn thứ ba Như Lai đã thuyết. Niết-bàn là vĩnh tịch, đó là pháp gốc ngọn thứ tư Như Lai đã thuyết. Đó là, này chư Hiền, bốn pháp gốc ngọn Như Lai đã nói. Bấy giờ, các Tỳ-kheo đều cùng rơi lệ: -Nay Tôn giả Xá-lợi-phất sao mau diệt độ vậy! Tôn giả Xá-lợi-phất bảo các Tỳ-kheo: —Thôi, thôi, chư Hiền! Chớ nên buồn lo. Pháp biến đổi muốn khiến không biên đôi, việc này chăng đúng. Tu-di sơn vương còn có biên đôi vô thường, huống là cái thân hột cải. Tỳ-kheo Xá-lợi-phất mà tránh khỏi được hoạn này sao? Thân kim cang của

Như Lai chẳng lâu cũng sẽ nhập Niết-bàn, hà huống thân tôi. Nhưng các Hiền giả hãy tu hành pháp này, sẽ được hết khổ. Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất đến tinh xá, đến rồi thu xếp y bát, ra khỏi vườn trúc đi về quê cũ. Tôn giả Xá-lợi-phất khất thực từ từ đen nước Ma-sấu. Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất dạo ở Ma-sấu, xứ mình sanh, thân mắc bệnh rất đau đớn, chỉ có Sa-di Quân-đầu săn sóc, dọn dẹp dơ bẩn, làm sạch sẽ. Thích-đề-hoàn-nhân biết tâm niệm Tôn giả Xá-lợi-phất, ví như trong khoảng lực sĩ co duỗi cánh tay, từ trời Ba Mươi Ma biến mất, đến nhà của Tôn giả Xá-lợi-phất. Đen rồi, vị ấy cúi lạy, lấy hai tay sờ chân Tôn giả Xá-lợi-phất5 tự xưng tên họ mà nói rằng: -Tôi là Thiên vương Đế-thích. Tôn giả Xá-lợi-phất nói: Thích thay! Thiên dế, thọ mạng vô cùng. Thích-đề-hoàn-nhân đáp: -Nay tôi muốn cúng dường Tôn giả Xá-lợi-phất. Tôn giả Xá-lợi-phất đáp: Thoi, thôi, Thiên đe! Thế này là đã cúng dường. Chư thiên thì thanh tịnh, a-tu-la, rồng, quỷ và chúng chư thiên (cũng thế). Nay tôi đã có Sa-di để sai khiến là đủ roi. Thích-đề-hoàn-nhân hai, ba phen bạch Xá-lợi-phất: Nay tôi muôn tạo phước nghiệp, xin đừng trái nguyện. Nay tôi muôn cúng dường Xa-lợi của Tổn giả.

Tôn giả Xá-lợi-phất im lặng chẳng đáp. Thích-đề-hoàn-nhân tự mình đổ phân chẳnạ từ hiềm khổ. Tôn giả Xá-lợi-phất nhập Niết-bàn ngay đêm ấy. Bấy giờ, mặt đát sáu phen chân động, có tiếng vang lớn, mưa các hoa trời, kỹ nhạc trỗi lên. Chư thiên đầy nghẹt hư không; chư thiên Thần Diệu cũng rải hoa câu- mâu-đầu hoặc dùng hương bột chiên-đàn mà rải lên trên. Tôn giả Xá-lợi-phất đã nhập Niêt-bàn5 chư thiên trên không kêu thương khóc lóc không nén được. ở trong hư không, Dục thiên, sắc thiên, Vô sắc thiên đều cùng rơi lệ như mưa phùn tháng xuân hòa xướng; lúc ấy cũng như thế: "Nay Tôn giả Xá-lợi-phất nhập Niết-bàn sao mau thay!" Bấy giờ, Thích-đề-hoàn-nhân tụ tập tất cả các loại hương thơm để thiêu thân Tôn giả Xá-lợi-phất; cúng dường các thứ xong, thu thập Xá-lợi và y bát giao cho Sa-di Quân-đầu và bảo: Đây là Xá-lợi và y bát của thầy ông. Hãy đến dâng lên Thế Tôn. Đen rồi hãy đem nhân duyên này bạch cho Thế Tôn đầy đủ. Nếu Thế Tôn dạy gì? hãy vâng làm. Quân-đầu đáp: -Đúng vậy, Câu-dực! Sa-di Quân-đầu đem y, ôm bát và Xá-lợi đến chỗ Tôn giả A-nan và bạch: Thầy con đã diệt độ. Nay con đem Xá-lợi, y bát đến dâng Thế Tôn. Tôn giả A-nan thấy xong, rơi lệ và nói: Ông hãy cùng ta đến chỗ Thế Tôn, đem việc này cùng bạch Thế Tôn. Nếu Thế Tôn nói gì, chúng ta sẽ vâng làm. Quân-đầu đáp: Xin vâng, thưa Tôn giả! Tôn giả A-nan dẫn Sa-di Quân-đầu đến chỗ Thế Tôn, cúi lạy Thế Tôn, rồi bạch: -Sa-di Quân-đầu này đến chỗ con và bạch rằng: "Thầy con đã diệt độ. Nay đem y bát dâng lên Như Lai.^, Hôm nay con tâm ý phiền não, khí tính mê hoặc, chẳng biết gì nữa. Nghe Tôn giả Xá-lợi-phất nhập Niết-bàn, con buồn bã thương tâm. The Ton bao: Thế nào A-nan, Tỳ-kheo Xá-lợi-phất dùng giới thân để nhập Niết-bàn sao? Tôn giả A-nan thưa: - Không phải vậy, bạch Thế Tôn! Thê Tôn bảo: Thế nào A-nan, thầy ấy dùng giới thân, định thân, tuệ thân, giải thoát thân, giải thoát tri kiến thân mà diệt độ chăng? Tôn giả A-nan bạch Phật:

Tỳ-kheo Xá-lợi-phất không dùng giới thân, định thân, tuệ thân giải thoát thân, giải thoát tri kiến thân mà diệt độ. Nhưng Tỳ-kheo Xá-lợi-phất hằng ưa giáo hóa, thuyết pháp không chán, giáo giới cho các Tỳ-kheo cũng không chán. Nay con nhớ ơn sâu của Tôn giả Xá-lợi-phất quá nhiều, the nên buồn bã. The Ton bao: Thôi, thôi, A-nan, chớ ôm sầu lo! Vật chẳng thường, muốn cho còn mãi, việc này chẳng đúng, hễ có sanh thì có chết. Thế nào A-nan, chư Phật thời quá khứ đều chẳng diệt độ sao? Ví như cây đèn, dầu hết thì tắt. Như từ Phật Bảo Tạng Định Quang đến nay, bảy Phật và chúng đệ tử đều chẳng Niết-bàn sao? Như là Bich-chi Phật, xét kỹ (các Ngài) tiếng đồn cao xa, Ni-sa-ưu-ni- bát-sa-già-la, Ưu-bát-già-la, các Bích-chi Phật như thế chẳng diệt độ sao? Đại Quốc Thánh vương của Hiền kiếp tên Thiện Duyệt Ma-ha-đề-bà? Chuyển Luân Thánh Vương như thê nay ở đâu, há không phải đêu chăng nhập Niêt-bàn sao? Bay giơ, The Ton liên noi kẹ: Tất cả hành vô thường, Có sanh sẽ có chết, Chẳng sanh lại không diệt Diệt này tối đệ nhất. Thế Tôn bảo A-nan: Nay thầy hãy đưa Xá-lợi của Xá-lợi-phất đến đây! Tôn giả A-nan đáp: -Xin vâng, Thế Tôn! Tôn giả A-nan liền trao Xá-lợi vào tay Thế Tôn. Thế Tôn cầm Xá-lợi rồi bảo các Tỳ-kheo: Đây là Xá-lợi của Tỳ-kheo Xá-lợi-phất, là bậc trí huệ, thông minh, tài cao, bao nhiêu loại trí: Trí không cùng, trí không bờ đáy, có trí mau chóng, có trí khinh tiện, có trí lợi cơ, có trí rất sâu, có trí xét kỹ, ít muốn, biết đủ, ưa ở chỗ vắng vẻ, có lòng dũng mãnh, việc làm không rối loạn, tâm không khiếp nhược, hay nhẫn nhục, trừ bỏ pháp ác, thể tánh nhu hòa, không ưa tranh tụng, hằng tu tinh tấn, hành chánh định, tập trí huệ, niệm giải thoát, tu hành thân giải thoát tri kiến. Tỳ-kheo nên biêt, ví như đại thọ không có cành nhánh; nay trong Tỳ-kheo- tăng, Như Lai là đại thọ, Xá-lợi-phất diệt độ rồi, Ta như cây không cành. Nếu Xá-lợi-phất đi đến phương nào, phương đó liền gặp may mắn lớn lao, mong Xá-lợi-phất dừng lại ở phương đó. Sở dĩ như thế, vì Tỳ-kheo Xá-lợi-phất hay cùng ngoại đạo dị học luận nghi, ai cũng bi hàng phục. Bấy giờ, Đại Mục-kiền-liên nghe Tôn giả Xá-lợi-phất diệt độ, liền dùng thần thông đến chỗ Thế Tôn, cúi lạy Phật rồi đứng một bên. Tôn giả Mục-kiền- liên bạch Thế Tôn: -Nay Tỳ-kheo Xá-lợi-phất đã diệt độ. Nay con từ biệt Thế Tôn, con cũng muốn diết đọ!

26. PHẨM TỨ Ý ĐOẠN 277

Thế Tôn im lặng chẳng đáp. Như thế hai, ba phen bạch Thế Tôn: - Con muốn diệt độ! Bấy giờ, Thế Tôn vẫn im lặng chẳng đáp. Tôn giả Mục-kiền-liên thấy Thế Ton im lặng chẳng đáp, liền cúi lạy Phật rồi lui đi. Tôn giả trở về tinh xá, thu xếp y bát, ra khỏi thành La-duyệt? tự đến quê mình. Bấy giờ, có đông chúng Tỵ-kheo theo sau Tôn giả Mục-kiền-liên. Chúng Tỳ-kheo cùng Tôn giả Mục- kiên-liên đên thôn Ma-sấu, du hóa tại đó và mắc bệnh nặng. Lúc ấy, Tôn giả Mục-kiền-liên ở giữa đất trống trải tòa mà ngồi, nhập Sơ thiền; từ Sơ thiền dậy, nhập Nhị thiền; từ Nhị thiền dậy, nhập Tam thiền; từ Tam thiền dậy, nhập Tứ thiền; từ Tứ thiền dậy, nhập Không xứ; từ Không xứ dậy, nhập Thức xứ; từ Thức xứ dậy, nhập Bất dụng xứ; từ Bất dụng xứ dậy, nhập Hữu tưởng vô tưởng xứ; từ Hữu tưởng vô tưởng xứ dậy, nhập Hỏa quang tam- muội; từ Hỏa quang tam-muội dậy, nhập Thủy quang tam-muội; từ Thủy quang tam-muội dậy, nhập Diệt tận định. Từ Diệt tận đinh dậy, nhập Thủy quang tam-muội; từ Thủy quang tam-muội dậy, nhập Hỏa quang tam-muội; từ Hỏa quang tam-muội dậy, nhập Hữu tưởng vô

tưởng đinh; từ Hữu tưởng vô tưởng định dậy, nhập Bất dụng xứ; từ Bất dụng xứ dậy, nhập Thức xứ, Không xứ, Tứ thiền, Tam thiên, Nhị thiền, Sơ thiền. Từ Sơ thiền dậy, bay lên hư không, ngồi, nằm, kinh hành. Thân trên ra lửa, thân dưới ra nước. Hoặc thân dưới ra lửa, thân trên ra nước, làm mười tám cách biến hóa thần túc. Bấy giờ, Tôn giả Mục-kiền-liên bay xuống tòa, ngồi kiết-gi chính thân, chính ý? buộc niệm ở trước và nhập Sơ thiền; từ Sơ thiền dậy, nhập Nhị thiền; từ Nhị thiền dậy, nhập Tam thiền; từ Tam thiền dậy, nhập Tứ thiền; từ Tứ thiền dậy, nhập Không xứ; từ Không xứ dậy, nhập Thức xứ; từ Thức xứ dậy, nhập Bất dụng xứ; từ Bất dụng xứ dậy, nhập Hữu tưởng vô tưởng xứ; từ Hữu tưởng vô tưởng xứ dậy, nhập Hỏa quang tam-muội; từ Hỏa quang tam-muội dậy, nhập Thủy quang tam-muội; từ Thủy quang tam-muội dậy, nhập Diệt tận định. Từ Diệt tận định dậy, Tôn giả trở lại nhập Thủy quang tam-muội, Hỏa quang tam-muội5 Hữu tưởiệ vô tưởng xứ, Bất dụng xứ, Thức xứ? Không xứ, Tứ thiền, Tam thiền, Nhị thiên, Sơ thiên. Lại từ Sơ thiền dậy, Tôn giả nhập Nhị thiền; từ Nhị thiền dậy, nhập Tam thiền; từ Tam thiền dậy, nhập Tứ thiền, từ Tứ thiền dậy, ngay đó mà diệt độ. Bấy giờ, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã diệt độ rồi, mặt đất chấn động rất lớn. Chư thiên bảo nhau hiện đến, hầu hạ Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, cúng dường Tôn đức, hoặc đem các thứ hương hoa đến cúng dường; chư thiên ở không trung xướng kỹ nhạc, gảy đàn, ca múa dâng cúng lên Tôn giả Mục-kiền-liên. Lúc ấy, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã diệt độ, trong thôn Na-la-đà trong vòng một do-tuần, chư thiên đầy dẫy. Bấy giờ, lại có nhiều chúng Tỳ-kheo cầm các thứ hương hoa rải trên xác Tôn giả Mục-kiền-liên.

278 KINH TẢNG NHẤT A-HÀM

Đức Thế Tôn từ thành La-duyệt tuần tự khất thực cùng năm trăm Tỳ-kheo du hóa trong nhân gian, đến thôn Na-la-đà cùng với năm trăm Tỳ-kheo. Bay giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất và Mục-kiền-liên diệt độ chưa bao lâu. Đức Thế Tôn ngồi giữa đất trống, im lặng quan sát các Tỳ-kheo. Im lặng quan sát các Tỳ- kheo xong, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Nay Ta quan sát các thầy trong chúng này bi tổn giảm to lớn. Vì sao thế? Nay trong chúng này không có Tỳ-kheo Xá-lợi-phất và Mục-kiên-liên. Nêu phương nào có Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên đi đến, phương ấy liền chẳng trống rỗng mà được nghe nay Xá-lợi-phất và Mục-kiên-liên ở tại phương này. Sở dĩ như thê vì Tỳ-kheo Xá-lợi-phất và Mục-kiền-liên kham nhận hàng phục

26. PHẨM TỨ Ý ĐOẠN 279

chính ý? lại dạy người khác khiến không loạn ý. Thân tự chính kiến, lại dạy người khác khiến hành chính kiến. Tỳ-kheo nên biết, Chuyển Luân Thánh Vương có mười công đức này, nên xứng đáng dựng tháp. Ton gia A-nan bạch Thê Tôn: Lại do nhân duyên nào, nên dựng tháp cho đệ tử Như Lai? The Ton bao: A-nan nên biết, A-la-hán lậu tận không còn thọ thân sau nữa; trong sạch như thiên kim; ba độc, năm kiết sử không còn xuất hiện. Lại nữa, do nhân duyên này đáng nên dựng tháp cho đệ tử Như Lai. Tôn giả A-nan bạch Phật: Do nhân duyên nào, Bích-chi Phật đáng được dựng tháp? The Ton bao: -Có Bích-chi Phật không thầy tự ngộ, trừ các kiết sử, không thọ thân sau nữa. Thế nên đáng dựng tháp. Bấy giờ, A-nan bạch Thế Tôn: —Lại do nhân duyên nào xứng đáng dựng tháp cho Như Lai? The Ton bảo: ở đây, này A-nan, Như Lai có thập lực, tứ

vô sở úy? kẻ không hàng phục bi hàng phục; kẻ không độ được độ; kẻ không đắc đạo khiến cho đắc đạo; người không nhập Niết-bàn khiến nhập Niết-bàn. Mọi người thấy rồi hết sức hoan hỷ. Đó là5 này A-nan, Như Lai đáng được dựng tháp. Như thế, Như Lai đáng được dựng tháp. Bây giờ, A-nan nghe Thê Tôn dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 10. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, Tôn giả Bà-ca-lê thân mắc bệnh nặng, đại tiểu tiện tại chỗ, ý muốn dùng dao tự sát mà không ngồi dậy. Tôn giả Bà-ca-lê bảo thị giả: r r r r

-Nay con hãy đem dao đên! Ta muôn tự sát. Sở dĩ như thê là vì trong sô đệ tử của Phật Thích-ca-văn? hôm nay, người có tín giải thoát không ai hơn ta. Nhưng nay ta tâm hữu lậu chẳng giải thoát. Sở dĩ như thế là vì đệ tử của Như Lai lúc gặp khổ não cũng lại tìm dao tự sát. Nay ta dùng mạng này vì chẳng thể từ bờ này đến bờ kia. Bấy giờ, đệ tử của Bà-ca-lê xuất gia chưa bao lâu, chưa biết đời này, đời sau, chẳng biết từ bờ này đến bờ kia, cũng lại chẳng biết chết đây rồi sanh nơi

khác, liền đưa dao cho Tôn giả. Tôn giả Bà-ca-lê cầm dao rồi, đem lòng tin kiên cố cầm dao tự đâm mình. Ngài Bà-ca-lê lấy dao tự đâm mình và nghĩ: "Trong đệ tử Phật Thích-ca-văn có việc làm phi pháp, bị lợi ác, chẳng được lợi lành, ở trong pháp Như Lai chẳng được thọ chứng mà mạng chung." Bấy giờ, Ton giả Bà-ca-lê liền tư duy ngũ thạnh ấm. Đó là sắc này, đó là sắc tập, đó là sắc diệt tận. Đó là thọ, tưởng, hành, thức; đó là thọ, tưởng, hành, thức tập; đó là thọ, tưởng, hành, thức diệt tận. Ngài tư duy ngũ thạnh ấm này thuần thục. Các pháp có sanh đều là pháp tử. Biết thế roi, tâm hữu lậu liền được giải thoát. Bấy giờ, Tôn giả Bà-ca-lê ở Vô dư Niết-bàn mà nhập Niết-bàn. Thế Tôn dùng thiên nhĩ, nghe Tôn giả Bà-ca-lê đòi dùng dao tự sát, Thế Tôn bảo A-nan: Các Tỳ-kheo tại thành Xá-vệ hãy tập trung về một chỗ. Ta muốn dạy bảo. Tôn giả A-nan vâng lời Thế Tôn, liền triệu tập các Tỳ-kheo tại giảng đường Phô Tập, roi trở vê bạch Thê Tôn: -Hôm nay Tỳ-kheo đã tụ tập một chỗ. Thế Tôn liền đem Tỳ-kheo-tăng vây quanh trước sau, đến tinh xá của Tỳ- kheo Bà-ca-lê. Ngay lúc ấy? Tệ ma Ba-tuan muốn biết thần thức của Tôn giả Bà-ca-lê đang ở chỗ nào: "d cối người hay phi nhân, trời, rồng, quỷ thần, càn- thát-bà, a-tu-la, ca-câu-la, ma-hầu-la-già, dạ-xoa? Nay thần thức này trọn sanh chỗ nào?" Xem khắp Đông, Tây, Nam, Bắc, bốn phía, trên dưới mà chẳng biết chỗ của thần thức, Ma Ba-tuần thân thể hết sức mỏi mệt mà chẳng biết ở đâu. Bấy giờ, Thế Tôn cùng Tỳ-kheo-tăng vây quanh trước sau, đến tinh xá kia. Thế Tôn thấy Ma Ba-tuần muốn biết thần thức ở đâu. Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: -Các thây có nghe trong tinh xá này có tiêng lớn chăng? Lại còn ánh sáng yêu quái nữa? Các Tỳ-kheo đáp: Vâng, Thế Tôn, chúng con đã thấy! The Ton bao: Đây là Tệ ma Ba-tuần muốn biết thần thức Bà-ca-lê ở đâu. Ton gia A-nan bạch The Ton: Cúi mong Thế Tôn nói thần thức của Tỳ-kheo Bà-ca-lê ở chỗ nào? Ạ i The rn 9 Ton bao: Thần thức của Tỳ-kheo Bà-ca-lê trọn không chỗ dính mắc. Vị vọng tộc đó đã nhập Niết-bàn5 nên nhận biết như thế. J Tôn giả A-nan bạch Thế Tôn: Tỳ-kheo Bà-ca-lê này đắc tứ đế khi nào? Thê Tôn bảo: Trong ngày hôm nay đắc tứ đế này.

A-nan bạch Phật: Tỳ-kheo này mắc bệnh đã lâu, vốn là người phàm. The Ton bao: - Đúng vậy, A-nan! Như lời thầy nói, Tỳ-kheo ấy bệnh khổ rất lau. Trong các đệ tử của Phật Thích-ca-văn có tín giải thoát, người này hơn hết. Nhưng tâm hữu lậu chưa được giải thoát. Thầy ấy tự nghĩ: “Nay ta nên dùng dao để tự đâm mình.,, Tỳ-kheo ấy lúc sắp đâm mình, liền tư duy công đức của Như Lai. Ngày xả bỏ thân mạng, vị ấy tư duy ngũ thạnh ấm: “B6 là sắc tập này, sắc diệt tận này.” Bấy giờ, Tỳ-kheo ấy tư duy như thế rồi, các pháp hữu lậu đều được diệt tận. Tỳ-kheo này đã nhập Niết-bàn. A-nan nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm.

Pháp của tứ ý đoạn, Tứ ám, Pháp già suy, A-di, Pháp gốc ngọn, Xá-lợi, Bà-ca-lê.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.